SƠN CHỐNG GỈ KẼM PHỐT PHÁT EPOXY

HE-702

1. Mô tả sản phẩm

Sơn chống gỉ Kẽm Phốt Phát Epoxy (HE-702) được sản xuất trên cơ sở nhựa Epoxy, bột màu chống ăn mòn, phụ gia và chất đóng rắn.

Màng sơn có khả năng chống ăn mòn tuyệt hảo, độ bám dính tốt bề mặt Sắt, Thép, chịu va đập, mài mòn rất cao, bền trong môi trường ăn mòn mạnh. Được sử dụng rộng rãi trong hệ sơn bảo vệ chống ăn mòn, đặc biệt là lĩnh vực Hàng hải và Công nghiệp Hóa chất.

2. Phạm vi sử dụng

Dùng làm lớp sơn chống gỉ chất lượng cao cho lĩnh vực Hàng hải, chống ăn mòn, Công nghiệp Hóa chất.

3. Thông số kỹ thuật sản phẩm

Màu sắc	: Xám nhạt		
Hàm rắn theo thể tích	: 58% ± 5%		
Lượng hợp chất hữu cơ bay hơi	: 350 ± 100 g/l		
Tỷ lệ khuấy trộn (theo t.tích) A/B	: 4/1		
Tỷ trọng (hỗn hợp ở 25ºC)	: 1.33 ± 0.05 kg/lít		
Định mức tiêu hao lý thuyết	: 6.44 m²/lít (chiều dày khô 90µm)		
Điểm bắt lửa	: Sơn : 23^{0}C, Chất đóng rắn : 27.5^{0}C		
Chiều dày màng khô đề nghị (cho 1 lớp)	: 60 - 90 µm		
Thời gian khô ở nhiệt độ (với D.F.T. 100µm)	: 10 ^{o}C	20 ^{o}C	35 ^{o}C
Khô bề mặt	: 4giờ	3 giờ	2 giờ
Khô cứng	: 24 giờ	16 giờ	12 giờ
Thời gian sơn lớp tiếp theo (với D.F.T. 100µm)	: 10 ^{o}C	20 ^{o}C	35 ^{o}C
Min	: 20 giờ	12 giờ	8 giờ
Max	: 180 ngày	180 ngày	180 ngày

4. Chuẩn bị bề mặt

Độ sạch : phun cát đạt tiêu chuẩn Sa 2½ (ISO-8501-1:1988), làm sạch bằng máy cơ học đến độ sạch St3 hoặc dùng phương pháp tẩy axit.

Các loại bề mặt khác

Loại sơn này còn có thể sử dụng trên các loại bề mặt khác. Xin liên hệ với phòng Kỹ thuật Sơn Hải Vân để biết thêm chi tiết.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

5. Điều kiện và Phương pháp sơn

Nhiệt độ : > 10 °C

Độ ẩm tương đối : 35% - 85%

Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích) : 4 phần A (base) và 1 phần B (đóng rắn).

Thời gian sống :	(25 °C)	(35 °C)
	5 giờ	3 giờ

Phương pháp thi công sơn : Phun, cọ lăn. Có thể dùng cọ quét ở các khu vực nhỏ

Đối với súng phun áp lực cao :

Cỡ béc : 0.38 - 0.53 mm (0.015 - 0.021").

Áp lực tại đầu súng phun : 14 – 17 MPa (140 – 170 kg/cm^2).

Chất pha loãng/làm sạch: sử dụng DE-01, nếu có yêu cầu pha loãng, không được dùng quá 5% thể tích.

Phần A (base) cần được khuấy kỹ trước khi cho phần B (đóng rắn) vào, sau khi cho phần B vào phần A, hỗn hợp cần được khuấy kỹ trước khi sử dụng.

6. An toàn lao động

Xem thông báo về an toàn trên thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông gió tốt. Không hít thở bụi sơn, tránh để tác động lên da. Nếu bị dính vào da phải dùng xà phòng, nước hoặc chất tẩy rửa thích hợp để rửa sạch ngay lập tức.

Để biết thêm chi tiết về sự ảnh hưởng đến sức khoẻ và an toàn cũng như các khuyến cáo về an toàn khi sử dụng sản phẩm này, xem thêm chi tiết trong bảng thông số an toàn sản phẩm (MSDS).

7. Bao gói

Loại	Phần A (sơn)	Phần B (đóng rắn)
20 lít	16 lít	4 lít
5 lít	4 lít	1 lít

8. **Bảo quản :** ở nơi thoáng mát, tránh xa các nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải luôn được đậy kín.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Ghi chú:

Các thông tin trong bản thông số kỹ thuật sản phẩm này là những kiến thức tốt nhất của nhà sản xuất dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Tuy nhiên, trong thực tế sản phẩm thường được sử dụng ngoài tầm kiểm soát của nhà sản xuất sơn. Nên chúng tôi chỉ đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Nhà sản xuất có quyền thay đổi thông số đã đưa ra mà không cần thông báo trước.